

3. Củng cố dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.

- Yêu cầu HS về nhà viết lại tóm tắt những kiến thức về văn kể chuyện để ghi nhớ.

Toán

Luyện tập chung

I. Mục tiêu:

Giúp HS ôn tập, củng cố về:

+ Một số đơn vị đo khối lượng, diện tích, thời gian thường gặp và học ở lớp 4.

+ Phép nhân với số có 2 hoặc 3 chữ số và 1 số tính chất của phép nhân.

+ Lập công thức tính diện tích hình vuông.

II. Đồ dùng dạy học.

Bảng phụ viết đề bài tập 1.

III. Các hoạt động dạy học:

A. Kiểm tra bài cũ:

HS: Lên chữa bài tập về nhà.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn luyện tập:

+ Bài 1: Treo bảng phụ ghi đề bài.

- Chữa bài và y/c HS nêu cách đổi.

HS: Đọc y/c, suy nghĩ và làm vào vở.

- 1 em lên bảng làm.

$1500 \text{ kg} = 15 \text{ tấn}$; $1200 \text{ kg} = 12 \text{ tạ}$

$1000 \text{ dm}^2 = 10 \text{ m}^2$

HS: Đọc yêu cầu và tự làm vào vở.

- 3 em làm bảng, mỗi em làm 1 phần.

+ Bài 2:

- GV và cả lớp nhận xét.

+ Bài 3: Tính nhanh.

HS: Đọc yêu cầu, tự làm bài.

- Lớp làm vở, 3 em lên bảng làm.

a) $2 \times 39 \times 5 = 2 \times 5 \times 39$

$$= 10 \times 39$$

$$= 390.$$

b) $302 \times 16 + 302 \times 4 = 302 \times (16 + 4)$

$$= 302 \times 20 = 302 \times 2 \times 10$$

$$= 604 \times 10 = 6040.$$

c) $769 \times 85 - 769 \times 75$

$$= 769 \times (85 - 75) = 769 \times 10 = 7690$$

- GV cùng HS nhận xét.
- + Bài 4:
 - Bài toán cho biết gì?
 - Bài toán hỏi gì?
- GV gọi HS lên bảng chữa bài.
- HS khác nhận xét.

+ Bài 5: Y/c HS nêu cách tính diện tích hình vuông.

- GV chữa bài cho HS.

3. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài và chuẩn bị bài sau.

HS: 1 em đọc đầu bài, cả lớp đọc thầm.

- Một HS lên bảng giải.
- Cả lớp làm vào vở.

Bài giải:

Đổi 1 giờ 15 phút = 75 phút

Mỗi phút 2 vòi nước cùng chảy vào bể là:

$$25 + 15 = 40 \text{ (lít)}$$

Sau 1 giờ 15 phút cả 2 vòi chảy được là:

$$40 \times 75 = 3000 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 3000 lít nước.

- Cạnh nhân cạnh.

- 1 em lên bảng giải.

a) $S = a \times a$ (nêu lại bằng lời).

b) Với $a = 25 \text{ (m)}$ thì:

$$S = 25 \times 25 = 625 \text{ (m}^2\text{)}$$

Địa lý

người dân ở đồng bằng bắc bộ

I. Mục tiêu:

- HS hiểu người dân sống ở đồng bằng Bắc Bộ chủ yếu là người Kinh. Đây là nơi dân cư tập trung đông đúc nhất cả nước.

+ Trình bày 1 số đặc điểm về nhà ở, làng xóm, trang phục và lễ hội của người Kinh ở đồng bằng Bắc Bộ.

II. Đồ dùng dạy học:

Tranh ảnh về nhà ở, cảnh làng quê...

III. Các hoạt động dạy học:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Người dân ở đồng bằng Bắc Bộ đã làm gì để hạn chế tác hại của lũ lụt?

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Người dân vùng đồng bằng Bắc Bộ:

a. HĐ1: Làm việc cả lớp.

+ Đồng bằng Bắc Bộ là nơi đông dân hay thưa dân?

+ Người dân sống ở đồng bằng Bắc Bộ

HS: Dựa vào SGK trả lời câu hỏi sau:

- ...là nơi đông dân nhất.

- ...chủ yếu là dân tộc Kinh.

chủ yếu là dân tộc nào?
b.HĐ2: Thảo luận nhóm.

- + Làng của người Kinh ở đồng bằng Bắc Bộ có đặc điểm gì?
- +Nêu đặc điểm về nhà ở của người Kinh?
- + Làng Việt cổ có đặc điểm gì?

+ Ngày nay, nhà ở và làng xóm của người dân đồng bằng Bắc Bộ có thay đổi như thế nào?

3.Trang phục và lễ hội của người dân vùng đồng bằng Bắc Bộ:

c.HĐ3: Thảo luận nhóm.

+ Hãy mô tả về trang phục truyền thống của bản thân người Kinh ở đồng bằng Bắc Bộ.

+ Người dân thường tổ chức lễ hội vào thời gian nào? Nhằm mục đích gì?

+ Trong lễ hội có những hoạt động gì? Kể tên 1 số hoạt động trong lễ hội?

+ Kể tên 1 số lễ hội nổi tiếng?

=> Bài học (ghi bảng).

4.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học và chuẩn bị bài sau.

HS: Các nhóm dựa vào tranh ảnh thảo luận.

- Đại diện nhóm lên trình bày.

- ...làng có nhiều ngôi nhà quây quần bên nhau.

-Nhà được xây bằng gạch rất chắc chắn.

- Thường có lũy tre xanh bao bọc. Mỗi làng có 1 ngôi đình thờ Thành Hoàng (là người có công với làng, với nước). Đình là diễn ra các hoạt động chung của dân làng, 1 số làng còn có các đền, chùa, miếu.

- Nhà được xây kiên cố 2 - 3 tầng theo kiến trúc mới rất đẹp. Đồ dùng trong nhà ngày càng tiện nghi hơn (tủ lạnh, ti vi, quạt điện...).

HS: Các nhóm dựa vào tranh ảnh, kênh chữ, kênh hình và vốn hiểu biết để thảo luận.

- Trang phục truyền thống của nam: quần trắng, áo dài the, đầu đội khăn xếp đen. Của nữ là: váy đen, áo dài tứ thân, bên trong mặc yếm đỏ...

- Lễ hội thường tổ chức vào mùa xuân và mùa thu để cầu cho 1 năm mới mạnh khỏe, mùa màng bội thu...

- Tế lễ và các hoạt động vui chơi giải trí như: Đua thuyền, đánh vật, hát trao duyên, đi cà kheo, thi nấu cơm, đấu cờ người...

-Hội Lim, hội Chùa Hương, hội Gióng.

HS: 2 - 3 em đọc.

Buổi chiều:

Luyện toán

Luyện tập

I. Mục tiêu:

Giúp HS ôn tập, củng cố về: + Một số đơn vị đo khối lượng, diện tích, thời gian thường gặp và học ở lớp 4.

+ Phép nhân với số có 2 hoặc 3 chữ số và 1 số tính chất của phép nhân.

+ Lập công thức tính diện tích hình vuông.

II. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Dạy bài mới:

Bài 1: (VBT)

Làm cá nhân.

Củng cố nhân với số có nhiều chữ số.

- GV và cả lớp nhận xét.

Bài 2: (VBT)

- GV và cả lớp nhận xét, cho điểm.

Bài 3: (VBT)

Tính nhanh.

Vận dụng các tính chất của phép nhân để tính thuận tiện.

Bài 4: (VBT)

Bài toán cho biết gì?

Bài toán hỏi gì?

- GV gọi HS lên bảng chữa bài.

- HS khác nhận xét.

Bài 5: (VTN)

3. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

- Đọc yêu cầu, suy nghĩ và tự làm vào vở.

- 1 em lên bảng làm.

- Đọc yêu cầu và tự làm vào vở.

- 3 em lên bảng giải.

- Đọc yêu cầu, tự làm bài.

- 2 em lên bảng làm.

- 2 em đọc đầu bài, cả lớp đọc thầm.

- Một HS lên bảng giải.

- Cả lớp làm vào vở.

Bài giải:

Đổi 1 giờ 15 phút = 75 phút

Mỗi phút 2 vòi nước cùng chảy vào bể là:

$$25 + 15 = 40 \text{ (lít)}$$

Sau 75 phút cả 2 vòi chảy được là:

$$40 \times 75 = 3000 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 3000 lít nước.

- **Đọc yêu cầu rồi tự làm.**

- 1 em lên bảng giải.

a) $S = a \times a$ (nêu lại bằng lời).

b) Với $a = 25$ (m) thì:

$$S = 25 \times 25 = 625 \text{ (m}^2\text{)}$$

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Hoạt động tập thể

Sơ kết tuần

I.Mục tiêu.

- Đánh giá việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần của HS.
- Nêu phương hướng và kế hoạch hoạt động tuần 14.
- Giúp HS có tinh thần, ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.

II.Nội dung.

1.Nhận xét việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần.

- Nề nếp: Đi học đầy đủ, đúng giờ.
- Xếp hàng ra, vào lớp nhanh; hát đầu giờ và giữa giờ đều, to, rõ ràng.
- Giờ truy bài đã có hiệu quả hơn.
- Học tập: Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái giơ tay phát biểu xây dựng bài.

2.Phương hướng tuần 14.

- Phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại của tuần 13
- Tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do nhà trường phát động.
- Tổng kết phong trào thi đua mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân

22/12.

I. Mục tiêu:

- HS thấy được những ưu, khuyết điểm của mình trong tuần.
- Phát huy những ưu điểm đã đạt được, khắc phục những nhược điểm còn tồn tại.
- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 22/12.

II. Nội dung:

1. GV nhận xét những ưu, khuyết điểm:

a. Ưu điểm:

- Thực hiện đầy đủ quy định của trường, của lớp.
- Đồ dùng học tập tương đối đầy đủ.
- Chữ viết có tiến bộ.

b. Nhược điểm:

- ý thức học tập chưa tốt, trong lớp chưa chú ý nghe giảng, lười làm bài tập ở lớp và ở nhà.

2. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 22/12:

- Phát huy tất cả những ưu điểm đạt được.
- Khắc phục những nhược điểm còn tồn tại.
- Nâng cao ý thức học tập để chào mừng ngày 22 - 12.

